TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: **08**/2019/QĐST-DS	*Thị xã, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn G - sinh năm 1961

Bà Trịnh Thị Hồng H - sinh năm 1964

Đều ĐKHKTT: khu 13, xã P, thị xã P, tỉnh P.

Đại diện theo ủy quyền của bà H là ông Nguyễn Văn G.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 28/5/2020)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1980.

Anh Trần Đức L - sinh năm 1980.

Đều ĐKHKTT: khu 4, xã P, thị xã P, tỉnh P

(Theo văn bản ủy quyền ngày 3/6/2020)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Đức L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn G và Bà Trịnh Thị Hồng H số tiền gốc là 50.000.000đ(năm mươi triệu đồng) và tiền lãi là 13.000.000đồng(Mười ba triệu đồng).Tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi là 63.000.000đ(Sáu mươi ba triệu đồng). Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 03/8/2020 trả 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng)

- Lần 2: Ngày 30/6/2021 trả 25.000.000đồng(Hai mươi lăm triệu đồng)

- Lần 3: Ngày 30/12/2021 trả 25.000.000đồng(Hai mươi lăm triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với

các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông G và bà H tự nguyện chịu 1.575.000đ (Một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Xác nhận ông G đã nộp 1.250.000đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002471 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PhúThọ, tỉnhPhúThọ.Ông G và bà H còn phải nộp số tiền là 325.000đồng(Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà